

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1609**/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày **26** tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 02/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Nghị quyết); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

b) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai Nghị quyết theo quan điểm “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả”.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các cơ chế, chính sách đặc thù, nguyên tắc, yêu cầu của Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong triển khai thi hành Nghị quyết.

b) Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan đến Nghị quyết, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai, thi hành Nghị quyết.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện trách nhiệm

giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn lực theo quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

2. Tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy định chi tiết Nghị quyết

a) Tham gia góp ý dự thảo văn bản Thông tư liên tịch của các cơ quan liên ngành tư pháp Trung ương hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự của Nghị quyết để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan cấp có thẩm quyền.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý các quy định sửa đổi, bổ sung về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung để thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan cấp có thẩm quyền.

c) Tham gia góp ý dự thảo văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết để xử lý kỷ luật đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan cấp có thẩm quyền.

d) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và ý kiến chuyên môn để xác định các vấn đề về rủi ro, quy trình, quy định, biện pháp phòng ngừa; trường hợp chưa có pháp luật điều chỉnh về quy trình, quy định hoặc giữa các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn nhưng xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, có cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt tại thời điểm xảy ra hành vi gây thiệt hại trong hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đồng thời cho ý kiến đánh giá về kết quả, hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã triển khai; làm cơ sở để người đứng đầu các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương đánh giá theo khoản 7 Mục II Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan tiến hành tổ tụng xem xét, áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Xác định, thông báo đầu mối, tổ chức chuyên môn trong tháng 10/2026; thường xuyên phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền và cơ quan tiến hành tố tụng đối với các vụ án, vụ việc cụ thể trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Sản phẩm: Văn bản cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn đối với từng vụ việc, vụ án cụ thể theo yêu cầu.

3. Rà soát, tham mưu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Nghị quyết trong trường hợp cần thiết

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan gửi Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về cơ quan có thẩm quyền trong tháng 11/2026; việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản thực hiện theo lộ trình, bảo đảm phù hợp với thời hạn thực hiện Nghị quyết.

- Sản phẩm: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

4. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trả lời phản ánh, kiến nghị, đơn đốc tổ chức thi hành Nghị quyết.

5. Rà soát, xử lý các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết; chủ động rà soát, lập danh sách, phân loại các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết (*vi phạm xảy ra trước ngày 01/9/2026 và còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, còn thời hiệu thi hành án phạt tù theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 13 của Nghị quyết*) theo nhóm đối tượng, mức độ, điều kiện áp dụng chính sách; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các vụ việc, vụ án đã rà soát, báo cáo; đồng thời đề xuất phương án xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan (nếu có), gửi kèm hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền; cung cấp hồ sơ, tài liệu và cho ý kiến chuyên môn thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan tiến hành tố tụng khi có yêu cầu. Các cơ quan chuyên môn khi đề xuất phương án xử lý tài sản đối với vụ việc, vụ án đang được thụ lý phải có văn bản trao đổi, thống nhất với Cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền để đảm bảo không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Đối với tài sản là kết quả nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm, dữ liệu và cơ sở dữ liệu thuộc các vụ việc, vụ án được xử lý theo Nghị quyết, phương án xử lý phải xác định rõ tình trạng pháp lý, quyền quản lý, sử dụng, đơn vị tiếp nhận và điều kiện tiếp tục khai thác; bảo đảm lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ, an toàn dữ liệu và tuân thủ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tránh thất thoát, lãng phí; tách bạch với việc xử lý trách nhiệm hình sự, kỷ luật của tổ chức, cá nhân vi phạm theo khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trong việc đánh giá tính hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã triển khai; khả năng, phương án, điều kiện khả thi để khắc phục hậu quả thiệt hại, làm căn cứ để áp dụng chính sách; phân công cơ quan, đơn vị đầu mối theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại và thông báo kịp thời cho cơ quan tiến hành tố tụng.

- Công an tỉnh là cơ quan đầu mối tiếp nhận, tổng hợp chung danh sách, kết quả rà soát vụ việc, vụ án do các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường gửi về để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an theo quy định; các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm chính trong việc chủ động rà soát, lập danh sách, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, áp

dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết đối với vụ việc, vụ án thuộc phạm vi quản lý và gửi kết quả để Công an tỉnh tổng hợp chung.

- Sở Tài chính tổng hợp tình hình, kết quả xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan theo báo cáo của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường; hướng dẫn khi có vướng mắc chung về nghiệp vụ tài chính, ngân sách theo chức năng, thẩm quyền quản lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường hoàn thành rà soát, lập danh sách vụ việc, vụ án đột đầu trong 30 ngày kể từ ngày 02/10/2026, gửi kết quả về Công an tỉnh trước ngày 30/10/2026 (nếu có); định kỳ trước ngày 05/9 hằng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền. Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung danh sách vụ việc, vụ án phát sinh mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, gửi Công an tỉnh để tổng hợp gửi Bộ Công an theo quy định; các nội dung còn lại thực hiện thường xuyên.

- Sản phẩm: Danh sách, báo cáo vụ việc, vụ án đã rà soát, phân loại; văn bản đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý; phương án xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan (nếu có); báo cáo tổng hợp của Công an tỉnh; báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả xử lý tài sản, dự án, công trình và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ tài chính, ngân sách (khi có vướng mắc chung) của Sở Tài chính.

6. Giám sát việc thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại; tổ chức thực hiện chính sách đối với tổ chức, cá nhân được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết

a) Giám sát việc thực hiện cam kết, tiến độ khắc phục hậu quả thiệt hại trong thời gian tạm hoãn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự (khoản 3, khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Tài chính,

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, đơn vị có liên quan nơi có vụ việc; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian: Thường xuyên, trong suốt thời gian tạm hoãn, tạm đình chỉ.

- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra, giám sát; quyết định hủy bỏ tạm đình chỉ (nếu vi phạm cam kết).

b) Tổ chức thực hiện chính sách miễn, giảm nhẹ mức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (Điều 11 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật (đối với cán bộ, công chức, viên chức); Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan quản lý cán bộ trực tiếp, Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Quyết định miễn kỷ luật hoặc giảm nhẹ mức kỷ luật theo thẩm quyền.

7. Sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự, Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ (*Công an tỉnh là cơ quan đầu mối tổng hợp chung xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh*)

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm trước ngày 10/9 hoặc hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Báo cáo sơ kết; tổng kết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đầu tư công và các quy định pháp luật liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự, Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch. Giao Công an tỉnh tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - địa chỉ số 782, khu phố Tân Tinh B, phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp*) định kỳ trước ngày 05/9 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền để tổng hợp.

Riêng kết quả rà soát, lập danh sách, phân loại các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết (theo Mục 5 Phần II Kế hoạch này) gửi kết quả về Công an tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường*) trước ngày 30/10/2026 (nếu có) để tổng hợp chung.

3. Trên cơ sở dự toán kinh phí của các đơn vị có liên quan, Sở Tài chính phối hợp Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Công an tỉnh tổng hợp, đề xuất)* để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCDNC (Ngọc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng